

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN LIÊN KẾT: “TRỒNG THỬ NGHIỆM GIỐNG TÁO 05 TRÊN VÙNG ĐẤT CÁT VEN BIỂN ĐÃ QUA CẢI TẠO”

Ngày 9/8/2019, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Trồng thử nghiệm giống táo 05 trên vùng đất cát ven biển đã qua cải tạo” do Công ty cổ phần Thanh Hương chủ trì thực hiện.

Táo lai 05 được Viện Nghiên cứu Rau quả lai tạo nghiên cứu, đã được trồng thử nghiệm ở các địa phương khác nhau trong cả nước. Đặc tính của loại táo này chịu đựng với khí hậu khắc nghiệt, thích hợp với đất pha cát, nhất là ở các chân núi sườn đồi. Chất lượng táo có vị ngọt đậm, vỏ giòn, có vị hương dịu nên thị trường tiêu thụ thuận lợi. Quy trình công nghệ được Viện nghiên cứu Rau quả Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu và ban hành.

Phạm vi nghiên cứu trồng thử nghiệm giống táo 05 với diện tích 01 ha trên vùng đất cát ven biển đã qua cải tạo tại Công ty cổ phần Thanh Hương ở xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Nhiệm vụ tiến hành trồng trong 21 tháng (từ tháng 9 năm 2017 đến

tháng 6 năm 2019).

Sau gần 2 năm nghiên cứu, nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung và mục tiêu đề ra. Giống táo 05 có khả năng thích nghi trên vùng đất cát ven biển đã qua cải tạo, chủ động tưới tiêu, đáp ứng nhu cầu phân bón nhất là phân hữu cơ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Sâu bệnh gây hại trên cây táo chủ yếu là sâu cuốn lá và ruồi đục quả, sâu cuốn lá chủ yếu xuất hiện sau thu hoạch nên dễ dàng phòng trừ, riêng ruồi đục quả thì nên thu hoạch sớm hoặc treo bẫy bã; Giống táo 05 trồng trên vùng đất cát thích hợp với phương pháp tưới nhỏ giọt, vừa tiết kiệm nước, vừa hạn chế cỏ dại phát triển cạnh tranh ánh sáng và dinh dưỡng với cây táo; Do mới ra quả bói vụ đầu nên chưa tính được hiệu quả kinh tế.

Tại hội nghị, các thành viên Hội đồng khoa học đánh giá cao những kết quả của nhiệm vụ. Đồng thời đóng góp ý kiến để nhiệm vụ được hoàn thiện. Kết quả của mô hình khi áp dụng trong sản xuất sẽ góp phần gia tăng năng suất chất lượng giống táo, nâng cao thu nhập và lợi nhuận cho người nông dân ■

TRUNG NGHĨA

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN KẾT HỢP VỚI BẢO VỆ CHỦ QUYỀN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN ĐẢO CỦA TỈNH QUẢNG BÌNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI”

Ngày 29/7/2019, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Phát triển kinh tế biển kết hợp với bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo của tỉnh Quảng Bình trong tình hình mới”. Nhiệm vụ do Viện nghiên cứu Khoa học Hành chính - Học viện Hành chính Quốc gia chủ trì thực hiện.

Trong những năm qua, nhờ có sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các lực lượng chức năng và ngư dân nên tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn trên vùng biển đảo cơ bản giữ vững ổn định, hiệu quả kinh tế từng bước được nâng cao. Tuy nhiên, tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trên Biển Đông nói chung và vùng biển tỉnh Quảng Bình nói riêng

đang diễn biến theo chiều hướng phức tạp, các hoạt động tranh chấp vi phạm chủ quyền; các hoạt động tranh chấp ngư trường; sử dụng trái phép vật liệu nổ để khai thác hải sản... ngày càng gia tăng. Việc tổ chức và phối hợp các lực lượng để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển còn nhiều bất cập, hiệu quả chưa cao...

Với mục tiêu của nhiệm vụ là trên cơ sở khái quát những vấn đề lý luận cơ bản về kinh tế biển kết hợp với bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo, nhiệm vụ tập trung khảo sát và đánh giá thực trạng phát triển kinh tế biển kết hợp với bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo của tỉnh Quảng Bình, từ đó đề xuất ra một số giải pháp phát triển kinh tế biển kết hợp với bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo của tỉnh nhà trong tình hình mới hiện nay.

Sau một thời gian nghiên cứu, nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung và mục tiêu đề ra. Nhiệm vụ đã khái quát cơ sở lý luận về phát triển kinh tế biển kết hợp bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo; Thực trạng về phát triển kinh tế biển kết hợp bảo vệ chủ quyền trên các



vùng biển đảo của tỉnh; Một số giải pháp phát triển kinh tế biển kết hợp bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo của tỉnh Quảng Bình

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đánh giá cao kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ. Các giải pháp mà nhiệm vụ đưa ra sẽ là nguồn đóng góp tích cực vào việc xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý nhà nước đối với phát triển kinh tế biển kết hợp với bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo trong giai đoạn hiện nay ■

TRUNG NGHĨA

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU, ĐỊNH HƯỚNG BẢO TỒN LỄ HỘI CẦU NGƯ CỦA NGƯ DÂN MIỀN BIỂN TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 9/8/2019, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu, định hướng bảo tồn lễ hội cầu ngư của ngư dân miền biển tỉnh Quảng Bình”. Nhiệm vụ do Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh chủ trì thực hiện.

Trong các lễ hội truyền thống ở Quảng Bình, Lễ hội Cầu ngư của ngư dân miền biển là một trong những lễ hội lớn, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Lễ hội Cầu ngư hàng năm là dịp để ngư dân các làng ven biển có điều kiện gặp gỡ, giao lưu sau một năm bận rộn với việc đi biển cùng bao khó khăn, gian khổ khi

vào lộng, ra khơi. Các sinh hoạt văn hóa trong lễ hội đem lại niềm vui, sự hưng phấn cho ngư dân, tạo tâm thế vững tin vào vụ mùa đánh bắt mới. Lễ hội Cầu ngư của ngư dân miền biển tỉnh Quảng Bình được duy trì, bảo tồn và phát triển từ xưa đến nay, là một di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc, đậm đà bản sắc văn hóa biển.

Với đối tượng nghiên cứu là Lễ hội Cầu ngư của ngư dân miền biển tỉnh Quảng Bình bao gồm các huyện Quảng Trạch, Bố Trạch, Quảng Ninh, Lệ Thủy, thị xã Ba Đồn và thành phố Đồng Hới. Sau 15 tháng nghiên cứu (từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 7 năm 2019), nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung và mục tiêu đề ra.

Nhiệm vụ đã khái quát vị trí địa lý, truyền thống lịch sử và văn hóa tỉnh Quảng Bình; Giới thiệu chi tiết về Lễ hội Cầu ngư của ngư dân miền biển tỉnh Quảng Bình; Định hướng và giải pháp bảo tồn lễ hội Cầu ngư của cư dân miền biển tỉnh Quảng Bình.

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đánh giá cao kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ. Nhiệm vụ góp phần hoàn thiện nội dung nghiên cứu về tính ngưỡng thờ cúng Cá Ông ở Quảng Bình từ góc nhìn di sản văn hóa; nhận diện các yếu tố tạo nên đặc trưng của di sản Lễ hội Cầu ngư ở Quảng Bình và cấu thành giá trị



của di sản; tư liệu hóa một cách bài bản, tổng thể để phục vụ công tác tra cứu và phục dựng, trao truyền di sản khi cần thiết ■

TRUNG NGHĨA

KIỂM TRA TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN: “XÂY DỰNG VƯỜN CÂY TẠI TRẠI THỰC NGHIỆM XÃ VĨNH NINH THUỘC TRUNG TÂM ỨNG DỤNG VÀ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH”

Sở KH&CN Quảng Bình vừa tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ KH&CN: “Xây dựng vườn cây tại trại thực nghiệm xã Vĩnh Ninh thuộc Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ (nay là Trung tâm Ứng dụng và Thống kê khoa học và công nghệ Quảng Bình)”.

Mục tiêu của nhiệm vụ nhằm xây dựng vườn thực nghiệm một số giống cây ăn quả có giá trị kinh tế cao để khảo nghiệm đánh giá khả năng phát triển, phù hợp với thời tiết, khí hậu, thổ nhưỡng tại xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh; Theo dõi, xác định giống cây ăn quả phù hợp và xây dựng quy trình trồng và chăm sóc cho từng giống cây.

Qua kiểm tra cho thấy, nhiệm vụ đã trồng đủ số lượng cây giống và chủng loại giống so với yêu cầu đề ra, cây giống đảm bảo chất lượng và nguồn gốc rõ ràng. Tiến hành thu hoạch quả bói một số cây ăn quả, cụ thể: Mít Thái Lan 12 quả, trọng lượng trung bình 5-6 kg/quả; Ổi Đài Loan 20kg; Cam mật trọng lượng trung bình 0,3-0,4 kg/quả. Hiện tại, hầu hết các loại cây ăn quả đều sinh trưởng tốt. Bên cạnh một số kết quả đạt



được thì giống cây bơ sáp và hồng ngâm có hiện tượng phát triển chậm. Bơ sáp do những năm đầu mưa nhiều nên một số cây có hiện tượng thối rễ, sau khi đã trồng thay thế hiện tại đang phát triển bình thường như xoài Đài Loan và xoài Thái đã ra hoa và kết quả.

Tại buổi làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị với cơ quan chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ tổ chức triển khai các hạng mục tiếp theo của nhiệm vụ đúng tiến độ đề ra. Tiếp tục chăm sóc theo dõi khả năng sinh trưởng và phát triển của vườn cây thực nghiệm, thu hoạch bói Chanh Hạnh và quýt Phú Quỳnh ■

HỒNG DUYÊN

KẾT DUYỆT NỘI DUNG HAI NHIỆM VỤ KH&CN LIÊN KẾT: “XÂY DỰNG MÔ HÌNH TRỒNG CHÀ LÀ TRÊN ĐẤT CÁT VEN BIỂN TỈNH QUẢNG BÌNH” VÀ “XÂY DỰNG MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN GIỐNG CAM VOI BẢN ĐỊA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUYÊN HOÁ”

Ngày 3/7/2019, Hội đồng Khoa học đã tiến hành xét duyệt nội dung hai nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Xây dựng mô hình trồng chà là trên đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình” và “Xây dựng mô hình phát triển giống cam voi bản địa trên địa bàn huyện Tuyên Hoá”.

1. Nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Xây dựng mô hình trồng chà là trên đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình”

Với mục tiêu phát triển cây đa mục tiêu là vừa làm cây cảnh, bảo vệ môi trường sinh thái, vừa cho thu hoạch quả, nhằm thử nghiệm khả năng thích nghi trên vùng đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình. Sau khi thảo luận đánh giá, Hội đồng đã thống nhất giao Hợp tác xã Nông nghiệp xanh Quảng Bình chủ trì thực hiện và chủ nhiệm là Thạc sĩ Nguyễn Thị Quỳnh Phương - là giảng viên Trường Đại học Quảng Bình, với nội dung:

- Diện tích thực hiện 10.000m² (01ha), số lượng cây 500 cây trồng trên vùng đất cát ven biển tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Tiến hành mua hạt giống về ươm, chăm sóc, trồng và theo dõi đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng, sâu bệnh và khả năng chống gió bão, hiệu quả kinh tế để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp nhằm khuyến cáo nhân rộng ra vùng đất cát ven biển toàn tỉnh Quảng Bình.

- Thời gian thực hiện: 24 tháng, từ tháng 7/2019 đến tháng 6/2021.

2. Nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Xây dựng mô hình phát triển giống cam voi bản

địa trên địa bàn huyện Tuyên Hoá”

Với mục tiêu bảo tồn và phát triển mở rộng diện tích cây cam voi trên địa bàn huyện. Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho người dân. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích góp phần xây dựng nông thôn mới. Tạo sản phẩm đặc trưng mang thương hiệu của huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Sau khi thảo luận đánh giá, Hội đồng Khoa học đã thống nhất giao Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ nông lâm nghiệp và Xây dựng Tiên Phong chủ trì thực hiện và chủ nhiệm là Kỹ sư Cao Ngọc Tâm - là cán bộ Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Tuyên Hóa, với nội dung:

- Bảo tồn 200 cây giống cam voi, từ đó nhân giống bằng biện pháp chiết cành để trồng mới trên diện tích 10.000 m² (01 ha) tại 05 hộ dân, tại xã Nam Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Theo dõi đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng, sâu bệnh và chất lượng quả ở cây mẹ để chọn lọc chiết cành giống có chất lượng tốt, hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp và đánh giá hiệu quả kinh tế nhằm khuyến cáo nhân rộng trên vùng đất đồi của huyện Tuyên Hóa.

- Thời gian thực hiện: 24 tháng, từ tháng 7/2019 đến tháng 6/2021.

Tại buổi xét duyệt, Hội đồng Khoa học yêu cầu hai cơ quan chủ trì và chủ nhiệm hoàn thiện thuyết minh theo ý kiến hội đồng đề sớm ký kết triển khai đúng tiến độ nhằm mang lại kết quả tốt nhất theo mục tiêu đề ra ■

TRẦN THANH HẢI

XÉT DUYỆT NỘI DUNG HAI NHIỆM VỤ KH&CN LIÊN KẾT: “NUÔI GIỐNG LỢN BẢN ĐỊA BẰNG PHƯƠNG PHÁP BÁN CHĂN THẢ TẠI XÃ LÂM THỦY, HUYỆN LỆ THỦY” VÀ “NUÔI GIỐNG GÀ RI THUẦN CHỦNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP BÁN CHĂN THẢ TẠI XÃ TRƯỜNG SƠN, HUYỆN QUẢNG NINH”

Ngày 14/6/2019, Hội đồng Khoa học đã tiến hành xét duyệt nội dung hai nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Nuôi giống lợn bản địa bằng phương pháp bán chăn thả tại xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy” và “Nuôi giống gà ri thuần chủng bằng phương pháp bán chăn thả tại xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh”

1. Nhiệm vụ: “Nuôi giống lợn bản địa bằng phương pháp bán chăn thả tại xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy”

Nuôi lợn bản thả vườn là phương thức nuôi bán thâm canh, sau khi cho lợn ăn no thì thả ra khoảng vườn đã được vây lưới để chúng vận động tự do. Cách nuôi này có nhiều ưu thế: thời gian, công và vốn đều không quá sức đối với người chăn nuôi, chất lượng thịt ngon, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trên thị trường.

Nuôi lợn bản thả vườn, sử dụng giống nuôi lợn bản phù hợp với địa bàn xã Lâm Thủy; thức ăn cho lợn ngoài thức ăn hỗn hợp được hỗ trợ là thức ăn công nghiệp, lúa, ngô... còn bổ sung thêm các loại rau, thân cây, củ quả,... Nhiệm vụ sẽ được triển khai tại xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy với quy mô 40 con lợn bản (từ 10-12 kg/con) ở 10 hộ gia đình, thời gian thực hiện nhiệm vụ là 06 tháng.

Sau khi thảo luận đánh giá, Hội đồng đã thống nhất giao Đoàn biên phòng Làng Ho chủ trì thực hiện và chủ nhiệm là kỹ sư Phạm Xuân Ninh - Bộ đội biên phòng Quảng Bình. Hội đồng xét duyệt cũng đã yêu cầu chủ nhiệm

hoàn thiện thuyết minh để sớm ký kết triển khai đúng tiến độ, nhằm mang lại kết quả tốt nhất theo mục tiêu đề ra.

2. Nhiệm vụ: “Nuôi giống gà ri thuần chủng bằng phương pháp bán chăn thả tại xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh”

Thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu vật nuôi cây trồng, theo đó chăn nuôi sẽ được ưu tiên phát triển mạnh hơn, đặc biệt việc chăn nuôi các con vật có giá trị kinh tế cao để làm tăng giá trị và góp phần cho sự bền vững của sản xuất nông nghiệp, tạo thêm công ăn việc làm cho người dân.

Việc phát triển chăn nuôi giống gà ri bằng phương pháp bán chăn thả góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn, qua đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và củng cố an ninh quốc phòng.

Nhiệm vụ sẽ được triển khai tại xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh với quy mô thực hiện 900 con giống (0,3 kg/con) trên 06 hộ gia đình, mỗi hộ 150 con (03 hộ người kinh, 03 hộ người dân tộc trong thời gian 06 tháng.

Sau khi thảo luận đánh giá, Hội đồng đã thống nhất giao Đoàn biên phòng Làng Mô chủ trì thực hiện do Thạc sĩ Lê Thị Thu Phương - giảng viên Trường Đại học Quảng Bình làm chủ nhiệm. Hội đồng cũng đã yêu cầu chủ nhiệm hoàn thiện thuyết minh để sớm ký kết triển khai đúng tiến độ, nhằm mang lại kết quả tốt nhất theo mục tiêu đề ra ■

TRẦN THỊ THU HIỀN

HỘI THẢO NHIỆM VỤ KH&CN: “ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÁC LOẠI THIẾT BỊ, VẬT TƯ THEO QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN SỨC KHỎE VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 15/8/2019, Sở KH&CN đã tổ chức hội thảo nhiệm vụ KH&CN: “Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng về quản lý, sử dụng các loại thiết bị, vật tư theo quy định về an toàn sức khỏe và đề xuất các giải pháp đảm bảo an toàn cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” do Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm chủ trì thực hiện. Tham dự hội thảo có đại diện Sở Công Thương, Công ty Điện lực Quảng Bình, Trường cao Đẳng nghề, đại diện Sở KH&CN, cơ quan chủ trì và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ.



Theo số liệu của báo cáo thống kê cho đến năm 2017, toàn tỉnh Quảng Bình có 5.050 cơ sở sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, còn một số lượng lớn các hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân sử dụng thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ). Rất nhiều thiết bị cũ, công nghệ lạc hậu, quá hạn không được kiểm định định kỳ đang được sử dụng gây mất an toàn cho người lao động, dân cư và gây ô nhiễm môi trường. Đồng thời, công tác bảo đảm ATVSLĐ tại các cơ sở kinh doanh đa số còn chưa được thực hiện một cách nghiêm túc.

Xuất phát từ thực trạng trên, việc tổ chức một cuộc điều tra, khảo sát và đánh giá thực trạng các loại máy móc thiết bị, vật tư, ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là hết sức cần thiết. Sau 12 tháng triển khai, nhiệm vụ đã điều tra, khảo sát tại 226 tổ chức/cá nhân có sử dụng các loại thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ và các cơ quan quản lý các thiết bị. Các loại vật tư, thiết bị khảo sát được

phân chia theo thẩm quyền quản lý của các bộ, ngành. Nhiệm vụ góp phần tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của tổ chức cá nhân, cơ sở kinh doanh và người lao động trong việc chấp hành các quy phạm pháp luật về ATVSLĐ. Qua đó đề xuất các giải pháp để tăng cường đảm bảo ATVSLĐ gắn với thực tiễn địa phương, tiết kiệm kinh phí nhưng mang tính khả thi và hiệu quả cao.

Tại buổi hội thảo, các đại biểu đã đánh giá cao tính thực tiễn của nhiệm vụ, đóng góp các ý kiến có chuyên môn cao nhằm xây dựng nhiệm vụ hoàn thiện hơn. Nhiệm vụ sau khi hoàn thành sẽ cung cấp đầy đủ thông tin các số liệu: số lượng, xuất xứ, tình trạng thiết bị; người lao động sử dụng thiết bị; cơ sở sử dụng thiết bị; cơ sở sửa chữa thiết bị. Kết quả điều tra, khảo sát là cơ sở khoa học thực tiễn cho cơ quan quản lý, quản lý tốt hơn các loại thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ nhằm bảo vệ sức khỏe, an toàn cho người lao động và dân cư ■

VĂN CHUNG